

Số: 33/2023/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 06 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 126/BC-KTNS ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Bổ sung khoản c vào sau khoản b Điều 3 như sau:

“c) Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa: ngoài các nội dung hỗ trợ tại khoản a, khoản b Điều này, doanh nghiệp còn được hỗ trợ theo khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 50.000.000 đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 100.000.000 đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa.

- Hỗ trợ tối đa 50% chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 20.000.000 đồng/năm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ; không quá 50.000.000 đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 100.000.000 đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa.

- Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100.000.000 đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản a Điều 4 như sau:

“a) Tổ chức, doanh nghiệp khi được cấp giấy chứng nhận phù hợp theo các tiêu chuẩn về hệ thống quản lý được hỗ trợ một lần cho mỗi loại hệ thống quản lý với các mức như sau:

- Hệ thống quản lý chất lượng (TCVN ISO 9001 hoặc ISO 9001): Mức hỗ trợ 25.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;



- Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (TCVN ISO 22000, ISO 22000, HACCP, IFS, BRC, FSSC 22000): Mức hỗ trợ 25.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;

- Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm (TCVN ISO/IEC 17025 hoặc ISO/IEC 17025): Mức hỗ trợ 25.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;

- Hệ thống quản lý về môi trường (TCVN ISO 14001 hoặc ISO 14001): Mức hỗ trợ 40.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;

- Hệ thống quản lý năng lượng (TCVN ISO 50001 hoặc ISO 50001): Mức hỗ trợ 40.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;

- Hệ thống quản lý đổi mới (TCVN ISO 56001 hoặc ISO 56001): Mức hỗ trợ 100.000.000 đồng/Giấy chứng nhận;”

3. Bổ sung khoản c vào sau khoản b Điều 4 như sau:

“c) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng xây dựng Hệ thống truy xuất nguồn gốc (yêu cầu phải kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá của tỉnh hoặc quốc gia) đối với các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP được cấp có thẩm quyền công nhận (còn hiệu lực) nhưng không quá 50.000.000 đồng/sản phẩm.”

4. Bổ sung khoản đ vào sau khoản d Điều 5 như sau:

“đ) Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa: được hỗ trợ theo khoản 3 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, cụ thể: Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp nhưng không quá 100.000.000 đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.”

5. Bổ sung Điều 6a vào sau Điều 6 như sau:

“Điều 6a. Hỗ trợ việc phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ:

a) Doanh nghiệp được chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ được hỗ trợ 100.000.000 đồng/doanh nghiệp.

b) Tổ chức được chứng nhận tổ chức trung gian của thị trường khoa học công nghệ được hỗ trợ 100.000.000 đồng/tổ chức.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.



Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2023./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính; Bộ KH&CN;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỷ họp.



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng